

ÔN TIẾNG VIỆT

Bài đọc:

TRONG VƯỜN CÂY

Hoa mạn vừa tàn thì mùa xuân đến. Bầu trời ngày thêm xanh. Nắng vàng ngày càng rực rỡ. Vườn cây lại đâm chồi nảy lộc. Rồi vườn cây ra hoa. Hoa bưởi nồng nàn. Hoa nhãn ngọt. Hoa cau thoảng qua. Vườn cây lại đầy tiếng chim và bóng chim bay nhảy. Những thím chích chòe nhanh nhẩu. Những chú khướu lăm điều. Những anh chào mào đom đóm đáng. Những bác cu gáy trầm ngâm.

Chú chim sâu vui cùng vườn cây và các loài chim bạn. Nhưng trong trí nhớ thơ ngây của chú còn mãi sáng ngời hình ảnh một cánh hoa mạn trắng, biết nở cuối đông để báo trước mùa xuân tới.

NGUYỄN KIÊN

Em hãy chọn chữ cái A; B; C trước câu trả lời đúng:

1. Đoạn văn trên kể bao nhiêu loài chim ?

A. Ba loài.

B. Bốn loài.

C. Năm loài.

2. Đoạn văn miêu tả cảnh gì?

A. Cảnh vườn cây.

B. Cảnh chim chóc.

C. Cảnh mùa xuân đến.

3. Trong đoạn văn, dấu hiệu nào báo mùa xuân đến ?

A. Hoa mạn vừa tàn thì mùa xuân đến.

B. Bầu trời trong xanh.

C. Mặt trời rực rỡ.

4. Từ ngữ nào miêu tả hương thơm của các loài hoa có trong đoạn văn?

A. tàn, nồng nàn, rực rỡ.

B. nồng nàn; ngọt; thoảng qua.

C. thoảng qua; xanh; đom đóm.

5. Từ nào dưới đây không phải là từ chỉ hoạt động ?

A. Anh hai

B. đứng im

C. múa hát

6. Câu văn “Các bạn lớp em đang tập thể dục.” thuộc kiểu câu gì?

A. Ai làm gì ?

B. Ai là gì ?

C. Ai thế nào ?

7. Câu văn “Con mèo **rất đẹp**.” Bộ phận câu được gạch dưới trả lời cho câu hỏi nào dưới đây ?

A. Là gì ?

B. Làm gì ?

C. Thế nào ?

8. Từ nào dưới đây viết sai chính tả?

A. kĩ sư

B. ki sư

C. sữa chua

9. Từ nào dưới đây viết đúng chính tả?

A. sản xuất

B. sản suất

C. sản xuất

10. Chọn tiếng **sau** hay **sâu** điền vào chỗ trống cho phù hợp:

Mấy chú chim nhỏ đang bắt ở vườn rau phía trường.

11. Chọn tiếng **cau** hay **câu** điền vào chỗ trống cho phù hợp:

Dưới gốc cây cạnh bờ ao, hai ông cháu ngồi cá.

12. Chọn tiếng **mặc** hay **mặt** điền vào chỗ trống cho phù hợp:

Buổi sáng, Hà rửa , chải đầu, quần áo mới rồi đi học.

13. Chọn **ch** hay **tr** điền vào chỗ trống cho phù hợp:

..... ẩm sóc

..... ông nom

chiều uộng

14. Chọn **ng** hay **ngh** điền vào chỗ trống cho phù hợp:

..... ày còn nhỏ, tôi thường ồi trong lòng bà, e bà kể chuyện ày xưa.

15. Nói:

. mũ

. chịu

. bay

. vai

. dễ

. rạ

. lượng

. lượn

. rẽ

. dạ

. vươn

. sức

. rom

. cây

. vương

. vãi

